



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa
Điện thoại: 02373 724 668 Fax: 02373 757 886
Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: info@pvc-th.vn

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XLDK VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 40 /XLDKTH-TCHC

Thanh Hóa, Ngày 28 tháng 05 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty PVC-TH

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Tên Công ty : Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa
Trụ sở chính : Số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa
Điện thoại : 02373 724 668 Fax: 02373 757 886
Người CBTT : Nguyễn Thị Huệ
Địa chỉ : SN 47/4 Nam Cao - Phường Tân Sơn -TP.Thanh Hóa
Điện thoại : 091.651.7799

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa kính gửi và công bố thông tin về báo cáo thường niên năm 2019 .

Nơi nhận:

-Như trên;
-Lưu VT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Nguyễn Thị Huệ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 1300/UBCK-QLPH ngày 09/05/2011 của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước công nhận Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa là công ty đại chúng.

Căn cứ Quyết định số 330/QĐ – SGDHN ngày 10/05/201 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận việc đăng ký giao dịch cổ phiếu, niêm yết trên sàn UPCOM;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/4/2019;

Thực hiện theo luật và yêu cầu của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa kính báo cáo tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019, cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty : Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa
- Tên quốc tế : ThanhHoa Petroleum Construction Joint Stock Company
- Trụ sở giao dịch: Tầng 10, Tòa nhà Dầu khí, số 38A đại lộ Lê Lợi, P.Điện Biên, TP.ThanhHóa
- Điện thoại : 02373.724.668
- Fax : 02373.757.886
- Website : www.pvc-th.vn

- Mã số thuế : 2800947548
- Số tài khoản : 45000015568668
- Mở tại : Seabank – Chi nhánh Thanh Hóa

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa tiền thân là Công ty cổ phần Thịnh Phát, được thành lập theo giấy chứng nhận số 2800947548 do Sở KH&ĐT tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 16/02/2006 và thay đổi lần thứ 9 ngày 23/09/2014;

Năm 2010, Tổng công ty PVC tiến hành đầu tư vào Công ty cổ phần Thịnh Phát và tại Đại hội cổ đông họp ngày 22/08/2010 đã ban hành Nghị quyết số 50/NQ-ĐHĐCĐ về việc chính thức thay đổi tên Công ty cổ phần Thịnh Phát thành Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH) và tăng vốn điều lệ từ 3,5 tỷ lên 210 tỷ đồng;

Ngày 09/05/2011, Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa đã được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước Công nhận là công ty đại chúng theo công văn số 1300/UBCK-QLPH.

Ngày 10/5/2017, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa, niêm yết trên sàn UPCOM theo Quyết định số 330/QĐ-SGDHN ngày 10/5/2017.

Ngày giao dịch đầu tiên: thứ 6 ngày 19/5/2017; Mã CP: PVH; giá tham chiếu cho phiên giao dịch đầu tiên: **6.600 đồng/cổ phiếu.**

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh

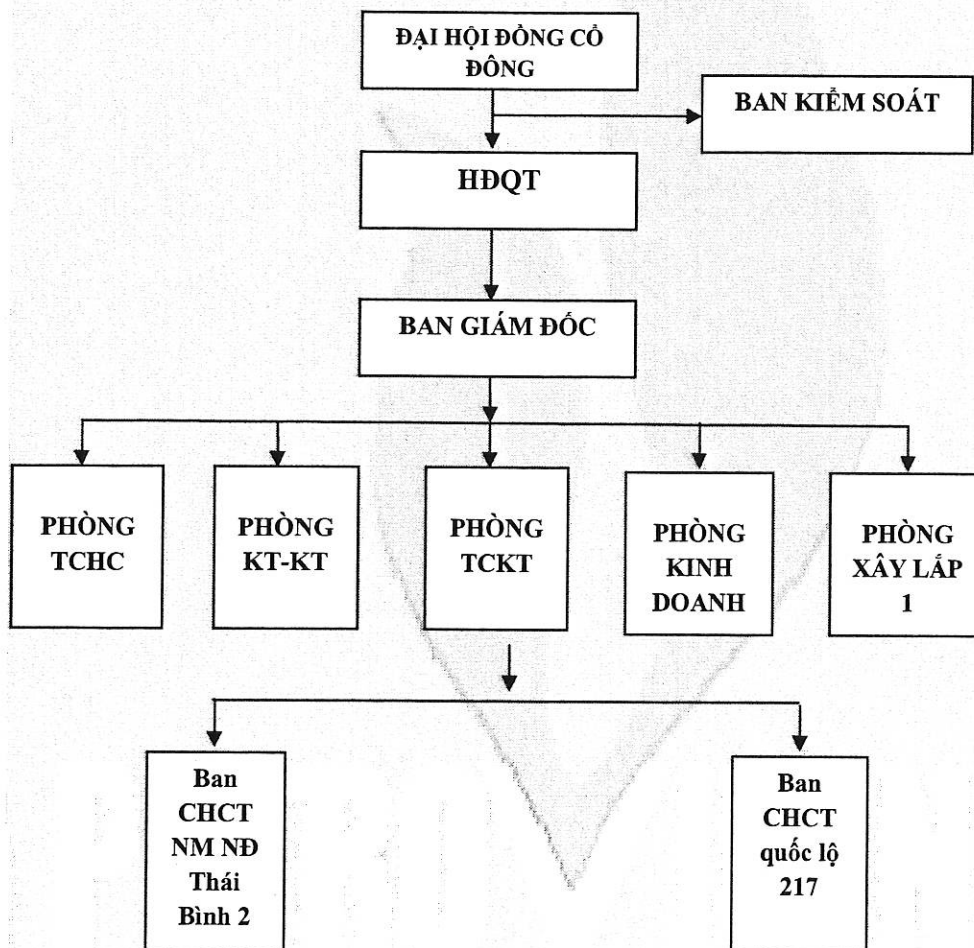
- Công ty hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực:
- Xây lắp chuyên ngành dầu khí; sản xuất vật liệu, kết cấu xây dựng; phát triển hạ tầng khu công nghiệp; khai thác khoáng sản tại địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Bắc Trung Bộ;
- + Đầu tư bất động sản và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất để cho thuê đất đã có hạ tầng;
- + Phát triển các dự án nhà ở trong khu đô thị, văn phòng cho thuê, khu công nghiệp;
- + Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, công trình đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV; công trình giao thông đường bộ;
- + Công trình thể thao ngoài trời, công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị và khu kinh tế; Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua;
- Thăm dò, khai thác, chế biến, kinh doanh xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng và phụ gia xi măng: đá bazan, silic, quặng sắt làm phụ gia xi măng, sắt thép, xi măng, clanke, đá vôi, đá ốp lát, đá sét, cát, gạch, ngói và tấm lợp các loại, đất, đá san lấp, bô xít, đá spilit, secpentin, thạch cao.

3.2 Địa bàn kinh doanh

- Trong 3 năm gần đây, PVC – TH mở rộng thị trường thi công chủ yếu: tại các Khu liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Tỉnh Quảng Ninh; thị xã Quảng trị, Quốc lộ 217 - Cẩm Thủy - Thanh Hóa, Công trình thị xã Cửa Lò - tỉnh Nghệ An và các huyện lân cận thuộc Tỉnh Thanh Hoá.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị công ty



4.2 Cơ cấu quản lý bộ máy

➤ Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có nhiệm vụ:

- + Báo cáo trước Đại hội cổ đông tình hình sản xuất kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, chia lãi cổ phần, báo cáo quyết toán tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động và quỹ lương của Công ty;
- + Bổ nhiệm, bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- + Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty;
- + Quyết định triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường.

➤ Ban Giám đốc

Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi nhiệm.

Ban Giám đốc có nhiệm vụ:

- + Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh;
- + Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức và quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- + Bổ nhiệm và bãi nhiệm các chức danh quản lý của Công ty sau khi được chấp thuận của HĐQT;
- + Ký các văn bản, hợp đồng, chứng từ theo sự phân cấp của Điều lệ Công ty;
- + Báo cáo trước HĐQT tình hình hoạt động tài chính, kết quả kinh doanh và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của công ty;

➤ Phòng Tổ chức hành chính

Phòng TCHC là Phòng chức năng giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về các lĩnh vực:

- Công tác hành chính, tổng hợp, văn thư - lưu trữ, bảo vệ an ninh - quốc phòng và dân quân tự vệ;
- Công tác tuyển dụng nhân sự, công tác tổ chức, công tác cán bộ;
- Công tác đổi mới phát triển doanh nghiệp;
- Công tác tiền lương và chính sách đối với người lao động, công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, công tác thi đua khen thưởng;

- Công tác cổ đông, công tác ISO.
- *Phòng Kinh tế - kỹ thuật*
- Phòng Kinh tế - kỹ thuật là Phòng chuyên môn tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về lĩnh vực công tác:
 - Tiếp thị, đấu thầu xây lắp, kinh tế và quản lý hợp đồng; xây dựng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá nội bộ, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư các dự án, hồ sơ dự thầu;
 - Quản lý kỹ thuật chất lượng, quản lý tiến độ thi công các công trình;
 - Ứng dụng công nghệ mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất;
 - Công tác bảo hộ lao động;
 - Tổ chức thực hiện công tác quản lý máy móc, thiết bị thi công;
 - Kiểm tra, giám sát công tác lắp đặt máy móc, thiết bị thi công.
- *Phòng Tài chính kế toán*
- Là Phòng chức năng tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán - Tín dụng của Công ty;
 - Giúp Hội đồng quản trị và Giám đốc kiểm soát dòng tiền trong các hoạt động kinh tế của Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty;
 - Là phòng chức năng giúp việc cho Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty quản lý chi phí của Công ty.
- *Phòng Kinh doanh*
- Phòng kinh doanh có nghĩa vụ nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển các nguồn lực được Công ty giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh;
 - Xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh hàng năm trình Giám đốc phê duyệt;
 - Khảo sát, điều tra và nghiên cứu thị trường nhằm mục đích thu hút các dự án đầu tư, các công việc đầu tư, kinh doanh hiện tại và tương lai cho Công ty;
 - Trực tiếp thực hiện một số hoạt động kinh doanh, mua bán hàng hóa và dịch vụ với thị trường bên ngoài;
 - Công tác phòng cháy chữa cháy
 - Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Công ty.
- *Phòng Xây lắp 1*
- Phòng Xây lắp 1 có nhiệm vụ thi công xây dựng các công trình mà Công ty nhận được giao cho, đảm bảo tiến độ với chủ đầu tư, an toàn trên công trường...

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa

Điện thoại: 02373 724 668

Website: <http://www.pvc-th.vn>

Fax: 02373 757 886

Email: info@pvc-th.vn

- Tìm kiếm các công trình, dự án để thi công mang lại lợi nhuận cho Công ty;
- Làm các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Giám đốc Công ty.
- *Ban chỉ huy công trình Nhà máy nhiệt điện Thái Bình và Ban chỉ huy công trình quốc lộ 217:*
- Các ban có nhiệm vụ thi công xây dựng các công trình được Công ty giao đảm bảo tiến độ với chủ đầu tư, an toàn trên công trường...

- Tìm kiếm các công trình, dự án để thi công mang lại lợi nhuận cho Công ty;
- Làm các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Giám đốc Công ty.

5. Định hướng phát triển

➤ *Sứ mệnh*

Phát triển Công ty một cách bền vững, đủ sức mạnh cạnh tranh, huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tự có như nhân lực, công cụ máy móc thiết bị, sự hỗ trợ của Tổng công ty PVC cũng như Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

➤ *Tầm nhìn*

Từng bước đưa công ty trở thành Công ty mạnh trong hệ thống các Công ty liên kết của Tổng công ty PVC trong hệ thống xây lắp các công trình dầu khí và dân dụng...

➤ *Mục tiêu*

Tăng trưởng bền vững, mang lại lợi nhuận cho Công ty và Cổ đông.

➤ *Chiến lược phát triển*

- Tập trung nhân lực và nguồn lực thi công xây lắp một số công trình trọng điểm như: công trình xây dựng nền mặt đường và các công trình thoát nước Quốc lộ 217, công trình thi công căn biệt thự FLC Quảng Ninh, Công trình Trạm phát điện của dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình...qua đó, từng bước nâng cao năng lực thiết bị, nhân lực, kỹ thuật thi công và năng lực đấu thầu để trở thành nhà thầu xây lắp chuyên nghiệp;
- Về lâu dài phát triển PVC-TH trở thành nhà thầu xây lắp chuyên ngành Dầu khí, dân dụng.
- Thông qua hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích tối đa cho Khách hàng, Cổ đông, Người lao động và Cộng đồng xã hội;
- Xây dựng Công ty phát triển bền vững dựa trên nền tảng công nghệ thi công, nhân lực chuyên môn cao, trình độ quản lý tiên tiến, năng suất lao động và khả năng cạnh tranh cao;
- Tập trung nâng cao năng lực thiết bị thi công;
- Tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến vào thi công, khai thác và sản xuất; Áp dụng các công nghệ mới về quản lý dự án, quản trị doanh nghiệp;
- Đào tạo và tuyển dụng kỹ sư, cán bộ quản lý dự án theo tiêu chuẩn quốc tế.

6. Các rủi ro

Hoạt động thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi là lĩnh vực thi công cốt lõi của Công ty chiếm 75% giá trị sản lượng của Công ty trong những năm gần đây.

➤ *Rủi ro về vốn, công nợ*

Quá trình nghiệm thu thanh quyết toán vốn mất nhiều thời gian đồng nghĩa với khả năng rủi ro về thanh toán của nhà thầu. Phần lớn các công trình thi công thường thanh toán chậm hơn so với tiến độ, một số công trình quyết toán xong nhưng vẫn chưa thanh toán được công nợ...

➤ *Rủi ro về lãi suất tiền vay*

Dự án đầu tư của công ty sử dụng đến 70% vốn vay. Khi lập kế hoạch kinh doanh và dự án đầu tư lãi suất tiền vay đã được tính, song có nhiều yếu tố dẫn đến việc tăng lãi suất tiền vay. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh.

➤ *Rủi ro về biến động giá nguyên vật liệu*

Trong hoạt động thi công xây lắp chi phí nguyên vật liệu chiếm phần lớn chi phí về giá vốn. Các nguyên vật liệu thường xuyên biến động ảnh hưởng tới nguồn vốn của Công ty, chính vì vậy ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

➤ *Rủi ro khác*

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như thiên tai, biến động giá cả, tình hình chính trị, biến đảo... làm thị trường tiềm năng mất ổn định.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

1. Tình hình xây lắp

Trong năm 2019, PVC-TH thi công tiếp một số công trình sau:

- + Thi công Công trình xây dựng trụ sở liên cơ quan số 3 tỉnh Quảng Ninh, giá trị sản lượng đạt: 10,5 tỷ đồng, Doanh thu đạt: 3,36 tỷ đồng. Công trình đã được chủ đầu tư nghiệm thu và đưa vào sử dụng ngày 30/06/2019. PVC-TH đã và đang gấp rút làm hồ sơ quyết toán với chủ đầu tư.
- + Thi công Công trình xây dựng nền mặt đường và các công trình thoát nước Quốc lộ 217 đoạn tuyến Km67+248,34 - Km73+00, Sản lượng đạt: 29 tỷ đồng. Doanh thu đạt: 26,55 tỷ đồng.
- + Thi công công trình Trạm biến áp SS01 SS02 SS03 thuộc nhà máy nhiệt điện Thái Bình II, giá trị sản lượng đạt: 7,2 tỷ đồng.
- + Thi công xây dựng hạng mục Kho đá vôi thuộc Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: doanh thu đạt: 3,4 tỷ đồng
- + Doanh thu từ việc quyết toán gói thầu CVL6: 1,214 tỷ đồng
- + Doanh thu từ Công trình đài cọc Nghi Sơn: 0,345 tỷ đồng

+ Doanh thu từ Công trình Kho đá vôi dự án Nhiệt điện Thái Bình II: 3,4 tỷ đồng

Kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	TH năm 2019	Tỷ lệ HT/ KH (%)
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	86,3	54,96	60%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	121,87	43,4	40%
3	Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	Tỷ đồng	0,66	(7,77)	
4	Giá trị Đầu tư	Tỷ đồng	0	0	
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	1,5	0,8	100%
6	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/ người/ tháng	7	8,18	110%

2. Tình hình thi công các công trình trong năm

Trong năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện một số công trình xây dựng và ghi nhận doanh thu như sau: Công trình Nhà máy nhiệt điện TB: 3,4 tỷ đồng, Công trình Trụ sở liên cơ sở số 3 tỉnh Quảng Ninh: 3,37 tỷ đồng, công trình dự án nâng cấp đường QL 217 Cẩm Thủy: 26.5 tỷ đồng, công trình đài bể cọc 0,3 tỷ đồng, gói thầu CVL6: 1.2 tỷ đồng. Hầu hết, các công trình trên là công trình ngoài ngành dầu khí, do Công ty chủ động đấu thầu. Tổng doanh thu trong năm đạt 43,4 tỷ đồng.

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác

Ngoài tập trung vào công tác xây lắp Công ty PVC-TH đã thực hiện tốt công tác cung cấp dịch vụ như:

- Cho thuê văn phòng Tòa nhà 38A và cho thuê nhà xưởng Nghi Sơn: Doanh thu đạt: 5,8 tỷ đồng.
- Doanh thu hoạt động tài chính đạt: 2,46 tỷ đồng
- Doanh thu khác đạt: 0,23 tỷ đồng

4. Đầu tư máy móc thiết bị thi công:

Trong năm 2019, do nhu cầu thực tế và tình hình tài chính tiếp tục khó khăn trong việc thu xếp vốn, do vậy Công ty không đầu tư mua sắm thêm các máy móc thiết bị thi công mới.

Nhìn chung trong năm 2019 là năm gặp nhiều khó khăn đối với hoạt động của Công ty. Tình hình thu hồi công nợ với chủ đầu tư và tổng thầu rất chậm trễ, tình trạng máy móc thiết bị thi công sau thời gian dài sử dụng đã đến thời kỳ hỏng hóc nhiều và cần phải duy tu, bảo dưỡng làm tăng chi phí sản xuất.

Khôi lượng dở dang, công nợ phải thu tại các công trình còn lớn như: San lấp mặt bằng Nghi Sơn giai đoạn 2, Kho đá vôi thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Gói thầu CVL6 DA Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Kho xăng dầu Nghi Sơn ... đã ảnh hưởng lớn đến tình hình tài chính của đơn vị.

Các công trình mới mà PVC-TH đấu thầu được thì chưa triển khai được do chủ đầu tư chủ động giãn tiến độ. Những khó khăn đó đã khiến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt được như mong muốn.

3. Công tác nhân sự, tiền lương, đào tạo, khoa học công nghệ, an sinh xã hội

- Công tác trả lương cho CBCNV của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, đồng thời khuyến khích CBCNV phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Thu nhập bình quân thực hiện năm 2019 là: 8,18 triệu đồng/người/tháng.
- Số lao động bình quân tính đến 31/12/2019: 58 người
- Công ty đã thực hiện trả lương cho CBCNV đến hết tháng 12/ 2019.
- Tổng số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN tính đến ngày 31/12/2019: 0 đồng.
- Tình hình trích nộp bảo hiểm: Công ty nộp đầy đủ tiền bảo hiểm cho CBCNV đến tháng 12/2019.

Do tình hình sản xuất của Công ty chưa mở rộng và khả năng về tài chính hạn hẹp, nên năm 2019 Công ty không mở thêm các lớp đào tạo nguồn nhân lực.

4. Công tác tài chính Kế toán:

Trong năm 2019 PVC-TH tập trung toàn bộ nguồn vốn để thi công các công trình trọng điểm do Tổng công ty PVC giao thầu như: Trạm phát điện SS01, SS02, SS03 thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và một số công trình do PVC-TH đấu thầu thành công như: Công trình Quảng Ninh, Quốc lộ 217 Cẩm Thủy...

PVC-TH đã kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý dòng tiền, nguồn tiền phục vụ các dự án. Tuy nhiên dòng tiền từ các dự án do Tổng PVC giao thầu như công trình Thái bình, CVL6 chậm thanh toán dẫn đến việc PVC-TH không có khả năng quay vòng vốn lưu động để tiếp tục tái SXKD.

Về công tác thu hồi công nợ: Trong năm 2019, tổng công nợ thu hồi được là 11.6 tỷ đồng từ công ty Phụ gia xi măng. Các công nợ còn lại với Công ty PVSH: 6.9 tỷ đồng, Tổng Công ty PVC ở gian đoạn 2 dự án SLMB Nghi Sơn: 38 tỷ đồng, Công ty Anh Phát dự án 157ha: 17 tỷ đồng hiện vẫn chưa thu hồi được. Trong đó Công ty PVSH đã có công văn gia hạn thời gian trả nợ đến ngày 30/6/2020. Ngoài ra, các công nợ từ các công trình đã và đang thi công cũng bị chậm trễ: Công nợ dự án NMĐTĐB2: 11.6 tỷ đồng, Chi nhánh phía bắc: 12.2 tỷ đồng, công ty PVC-MS 1.7 tỷ đồng, công ty PVC-IC 8.6 tỷ đồng. Điều này gây ảnh hưởng rất lớn đến vòng quay vốn lưu động của Công ty.

5. Những thay đổi trong ban điều hành:

Tháng 09/2019 PVC - TH đã bổ sung thêm 01 Phó Giám đốc .

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của hội đồng quản trị

1.1 Công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD

- HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;
- Để thực hiện việc giám sát đối với hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị đã thông qua cơ chế phân công cụ thể cho từng thành viên Ban Giám đốc, hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành công việc một cách linh hoạt, đạt kết quả tốt nhất;
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc để triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết của HĐQT đã đề ra và đã kịp thời phê duyệt các nội dung do Ban Giám đốc báo cáo, đặc biệt chú trọng tới công tác ký kết hợp đồng xây lắp, hợp đồng dịch vụ, công tác tổ chức của Công ty.
- Ngoài ra, HĐQT đã theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các cuộc họp giao ban tại Công ty, giao ban tại công trường. Qua đó kịp thời chỉ đạo Ban Giám đốc về công tác điều hành, đẩy nhanh tiến độ triển khai tại các Dự án.

1.2 Công tác thu hồi công nợ

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc thành lập tổ thu hồi công nợ. Tập trung thu hồi, xử lý triệt để công nợ tồn đọng của tập thể/cá nhân, tạm ứng cá nhân, công nợ khó đòi, các công nợ có tính chất phức tạp đề nghị có sự can thiệp của Pháp luật, thúc đẩy nhanh việc thu hồi tạo dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD.

1.3 Công tác sắp xếp đổi mới Doanh nghiệp

- PVC-TH đã chủ động trong việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức, tinh giản lao động gián tiếp, tăng lao động trực tiếp và tiết giảm những chi phí không cần thiết.
- Thực hiện rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các Phòng/Ban chuyên môn để phù hợp với tình hình thực tế SXKD của PVC-TH.

1.4 Công tác giám sát hoạt động tài chính

Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, tạo mối quan hệ với các tổ chức tín dụng trên địa bàn, thu hồi các công nợ cá nhân, tổ chức, kiểm soát chặt chẽ chi phí thi công.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm của mình đã được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát;

Thay mặt cổ đông kiểm soát các mặt quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty, kiểm tra kiểm soát việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông thường niên, các phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị đề ra; Kiểm soát các hoạt động của Công ty theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty, báo cáo với các cổ đông tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép chứng từ;

Hàng năm Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình giám sát hoạt động của HĐQT và BGD Công ty một cách minh bạch công khai.

3. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát

Trong năm 2019, các khoản thù lao của Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát đã được chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua.

IV. CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN

1. Cổ đông góp vốn trong nước

Cổ đông	Giá trị sở hữu (đồng)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
I. Cổ đông nhà nước	75.600.000.000	7.560.000	36,00%
II. Cổ đông khác	134.400.000.000	13.440.000	64,00%
2.1. Cá nhân	87.000.000.000	8.700.000	41,429%
2.2. Tổ chức	47.400.000.000	4.740.000	22,571%

2. Danh sách Cổ đông lớn của Công ty PVC-TH

Danh sách Cổ đông lớn chiếm trên 5% vốn tại ngày 31/12/2019:

ST T	Tên Cổ Đông	Giấy ĐKKD	Tên Tổ chức	Số cổ phần	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	TCT CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3500102365	Tầng 25, Tòa nhà CEO, lô HH2-1 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	7.560.000	36,00%
2	Công ty CP quản lý quỹ đầu tư Thái Bình Dương	01/GPKD-UBCK	Tầng 10 - Tòa nhà Công ty 18-4, Số 8 Phạm Hùng, Phường Mai Dịch, Từ Liêm, Hà Nội	1.500.000	7,14%
3	Công ty CP Chứng Khoán Sài Gòn – Hà Nội	Số 66/UBCK-GP	Tầng 1, Toà 3 Trung tâm hội nghị Công đoàn, Số 1 Yên Kiêu Hoàn Kiếm HN	3.100.000	14,76%

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

1.1 Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

- Nhu trình bày tại Thuyết minh V.05a, khoản phải thu các nhà thầu với số tiền 24.730.140.084 đồng bao gồm các khoản chi phí chung mà Công ty sẽ phân bổ cho các Nhà thầu phụ tham gia Dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn theo tỷ lệ khối lượng của mỗi nhà thầu khi có quyết toán. Tại thời điểm 31/12/2019, tỷ lệ khối lượng của mỗi nhà thầu chưa được xác định nên Ban Giám đốc Công ty chưa đánh giá được khả năng thu hồi của khoản công nợ này. Do đó, chúng tôi cũng không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, đúng đắn, cũng như khả năng thu hồi của khoản phải thu này;
- Như trình bày tại Thuyết minh V.05b, đến thời điểm phát hành báo cáo này, công ty chưa có bất kỳ văn bản nào khẳng định số nợ phải thu của ông Dương Trọng Hưng: 7.598.015.237 đồng, ông Nguyễn Trung Liêm: 7.122.279.690 đồng và ông Lương Hoàng: 10.353.525.966 đồng là hiện hữu. Do đó chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và khả năng thu hồi của các khoản phải thu nêu trên và ảnh hưởng (nếu có) của chúng đến Báo cáo cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty;
- Như đã trình bày tại thuyết minh số V.06, tại ngày 31/12/2019, Công ty chưa tiến hành trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi có giá trị là 1.749.659.653 đồng của khoản công nợ phải thu của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Trường Sơn. Nếu trích dự phòng đúng quy định, lãi cho giai đoạn hoạt động từ ngày 1/1/2019 đến ngày 31/12/2019 giảm đi một khoản tương ứng;
- Như trình bày tại Thuyết minh V.09a, chi phí đi vay (ước tính) liên quan đến dự án “Khu Tổ hợp Thương mại Dịch vụ nhà ở” từ năm 2015 đến năm 2019 chưa được ghi nhận trong Báo cáo tài chính. Trong đó, khoản lãi vay chưa được ghi nhận trong BCTC cho năm tài chính kết thúc này 31/12/2019 ước tính là 36.477.597.933 đồng. Nếu hạch toán lãi vay theo đúng chuẩn mực và quy định thì lãi hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính 2019 sẽ giảm đi một khoản tương ứng;
- Theo Biên bản làm việc ngày 25/9/2019 giữa PVCombank và PVC – TH, nợ gốc và lãi (trong hạn, quá hạn chưa trả) của Công ty đối với PVCombank tính đến ngày 25/9/2019 lần lượt là 307.480.254.505 đồng và 372.387.775.990 đồng (số lãi do ngân hàng tính). Bằng văn bản này, PVCombank đã đưa ra ý kiến rằng PVC – TH đã vi phạm các cam kết trả nợ cũng như việc quản lý tài sản đảm bảo và quản lý dòng tiền phát sinh từ tài sản để trả nợ ngân hàng. PVCombank cũng yêu cầu Công ty hoàn trả ngay toàn bộ nợ gốc và lãi

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa
 Điện thoại: 02373 724 668 Fax: 02373 757 886
 Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: info@pvc-th.vn

vay. Nếu thực hiện biên bản làm việc này thì tổng nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2019 và khiến cho Công ty không thể thanh toán nợ đến hạn. Năm 2019, Công ty lỗ 7.777.259.512 đồng, đây là năm thứ 3 liên tiếp Công ty bị lỗ và lỗ lũy kế tạ ngày 31/12/2019 là 94.620.859.527 đồng; dòng tiền từ hoạt động kinh doanh năm 2019, 2018 bị âm lần lượt là 3.602.841.725 đồng và 26.645.160.304 đồng. Những điều kiện này cùng những vấn đề khác được nêu tại cơ sở của ý kiến kiểm toán nêu trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng liên tục hoạt động của Công ty;

- Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm như được trình bày tại Thuyết minh số VII.01 có ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2020.

1.2. Từ chối đưa ra ý kiến

- Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm

1.3. Vấn đề cần nhấn mạnh

- Chúng tôi lưu ý tới Thuyết minh số V.09 (a) phần Thuyết minh báo cáo tài chính. Công ty cổ phần xây lắp dầu khí đã chuyển nhượng dự án Khách sạn Lam Kinh cho Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh quản lý và khai thác sử dụng khi chưa có sự chấp thuận của PVCombank;
- Chúng tôi lưu ý tới Thuyết minh số V.09 (b) phần Thuyết minh báo cáo tài chính. Dự án 157 ha Nghi Sơn của Công ty đã bị chấm dứt tại ngày 1/8/2013 theo quyết định số 235/QĐ-BQLKKTNS của Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn. Công ty đã đề nghị nhà đầu tư tiếp nhận dự án hoàn trả số chi phí đền bù giải phóng mặt bằng của dự án mà Công ty đã chi trả có giá trị là 11.661.761.861 đồng. Đến ngày phát hành báo cáo này, hai bên vẫn chưa thống nhất được số tiền hoàn trả lại;
- Như trình bày tại Thuyết minh V.10 phần Thuyết minh báo cáo tài chính Dự án Nhà máy chế tạo cơ khí và vật liệu xây dựng đã bị chấm dứt hoạt động theo quyết định số 105/QĐ – BQLKKTNS & KCB ngày 26/5/2017 của Trưởng ban Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa, đồng thời, toàn bộ diện tích đất cửa dự án bao gồm diện tích 1.023m² nêu trên cũng bị thu hồi theo quyết định 116/QĐ – BQLKKTNS & KCN ngày 12/6/2017. Ngày 18/03/2020, Nghị quyết số 03/NQQ – XLDKTH – HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt việc thanh lý nhà xưởng để trả lại mặt bằng. Căn cứ vào các

PETROVIETNAM

PVC - TH

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ THANH HÓA**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa

Điện thoại: 02373 724 668

Fax: 02373 757 886

Website: <http://www.pvc-th.vn>

Email: info@pvc-th.vn

cơ sở này, Công ty đã trích toàn bộ chi phí còn lại của Nhà xưởng sau khi trừ giá trị có thể thu hồi là 2.115.443.159 đồng vào chi phí khấu hao trong năm 2019.

(Kèm theo bản chụp BCTC đã kiểm toán cho năm tài chính 2019)

2 Báo cáo tài chính được kiểm toán

2.1 Bảng cân đối kế toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2019	01/01/2019
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		210,388,851,299	199,479,512,994
Tiền và các khoản tương đương tiền	110		744,473,840	4,582,492,506
Tiền	111	V.01	744,473,840	1,408,791,289
Các khoản tương đương tiền	112		0	3,173,701,217
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.04	45,051,603,931	39,165,452,055
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		45,051,603,931	39,165,452,055
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		96,444,340,631	87,577,273,913
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	52,990,431,709	44,454,786,835
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.03	2,831,500,686	4,368,120,229
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.05	40.622.408.236	38,754,366,849
Hàng tồn kho	140	V.07	66,469,214,628	66,861,201,680
Hàng tồn kho	141		66,469,214,628	66,861,201,680
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
Tài sản ngắn hạn khác	150		1,679,218,269	1,293,092,840
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.08	930,428,501	1,200,619,755
Thuế GTGT được khấu trừ	152		688,267,946	
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	60,521,822	92,473,085
Tài sản ngắn hạn khác	155			
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		410,424,661,273	427,404,947,340
Các khoản phải thu dài hạn	210		138,455,003,635	150,058,503,635
Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.02	71,091,404,792	71,091,404,792
Trả trước cho người bán dài hạn	212	V.03	39,286,577,950	50,890,077,950
Phải thu dài hạn khác	216	V.05	28,097,020,893	28,097,020,893
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219	V.06	(20,000,000)	(20,000,000)
Tài sản cố định	220		166,626,384	2,906,027,801

Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	166,626,384	2,906,027,801
- Nguyên giá	222		10,391,114,454	10,739,973,856
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(10,224,488,070)	(7,833,946,055)
Bất động sản đầu tư	230	V.11	52,636,403,350	54,395,033,062
- Nguyên giá	231		73,235,868,711	73,235,868,711
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		(20,599,465,361)	(18,840,835,649)
Tài sản dở dang dài hạn	240	V.09	219,108,857,670	219,108,857,670
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		199,600,912,198	199,600,912,198
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		19,507,945,472	19,507,945,472
Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.04		868,959,715
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		18,296,788,082	18,296,788,082
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(18,296,788,082)	(17,427,828,367)
Tài sản dài hạn khác	260		57,770,234	67,565,454
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.08	57,770,234	67,565,454
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		620,813,512,572	626.884.460.331
			0	0
NGUỒN VỐN	MS	TM	0	0
			0	0
NỢ PHẢI TRẢ	300		497,510,894,519	495,804,582,766
Nợ ngắn hạn	310		97,555,844,028	97,183,775,885
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	10,291,682,393	11,968,019,915
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	1,353,162,589	2,188,187,042
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	70,689,219	28,159,146
Phải trả người lao động	314		1,423,492,378	500,451,509
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	97,729,679	352,988,574
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	254,144,411	152,834,647
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	80,672,303,868	78,567,695,561
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3,392,639,491	3,425,439,491
Nợ dài hạn	330		399,955,050,491	398.620.806.881
Phải trả dài hạn người bán	331	V.13	71,799,482,661	69,983,955,629
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.17	18,288,770,051	18,770,053,473
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.12	309,866,797,779	309,866,797,779

PETROVIETNAM

PVC - TH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa
 Điện thoại: 02373 724 668 Fax: 02373 757 886
 Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: info@pvc-th.vn

VỐN CHỦ SỞ HỮU	400			
Vốn chủ sở hữu	410	V.19	123,302,618,053	131,079,877,565
Vốn góp của chủ sở hữu	411		210,000,000,000	210,000,000,000
Quỹ đầu tư phát triển	418		6,355,535,090	6,355,535,090
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1,567,942,490	1,567,942,490
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(94.620.859.527)	(86.843.600.015)
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		620.813.512.572	626.884.460.331

2.2 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

CHỈ TIÊU	MS	TM	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	40.735.513.913	34.310.427.295
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10		40.735.513.913	34.310.427.295
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	40.341.649.330	26.876.370.407
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		393.864.583	7.434.056.888
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	2.462.429.618	3.181.332.897
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	3,027,310,448	4,414,737,681
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2,158,350,733	2,160,805,487
8. Chi phí bán hàng	25			-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		7.574.463.564	7,013,141,568
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(7.745.479.811)	(812,489,464)
11. Thu nhập khác	31	VI.05	228.806.763	363,515,946
12. Chi phí khác	32	VI.06	260.586.464	1,044,535,098
13. Lợi nhuận khác	40		(31.779.701)	(681,019,152)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.777.259.512)	(1,493,508,616)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.07		
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(7.777.259.512)	(1,493,508,616)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.08	(370)	(71)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.08	(370)	(71)



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa
 Điện thoại: 02373 724 668 Fax: 02373 757 886
 Website: http://www.pvc-th.vn Email: info@pvc-th.vn

2.3 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(theo phương pháp gián tiếp)

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2019	Năm 2018
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(7.777.259.512)	(1.493.508.616)
2. Điều chỉnh cho các khoản		4.909.444.515	3.702.307.463
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	4.344.563.685	2.348.770.679
- Các khoản dự phòng	03	868.959.715	2.253.932.194
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.462.429.618)	(3.181.332.897)
- Chi phí lãi vay	06	2.158.350.733	2.280.937.487
3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	08	(2.867.814.997)	2.208.798.847
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	2.080.116.599	(16.372.041.213)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	391.987.052	(7.650.740.069)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(452.038.980)	(14.456.086.924)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	279.986.474	11.207.871.567
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		
- Tiền lãi vay đã trả	14	(2.026.803)	(4.481.557)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		335.000.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(3.033.051.070)	
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20	(3.602.841.725)	(26.645.160.304)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(215.690.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	14.850.000	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(34.957.545.778)	
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	32.245.095.119	
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		756.131.100
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.462.423.718	824.214.481
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	(235.176.941)	1.364.655.581
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	524.297.006	2.114.598.882
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(524.297.006)	(2.114.598.882)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50	(3.838.018.666)	(25.280.504.723)

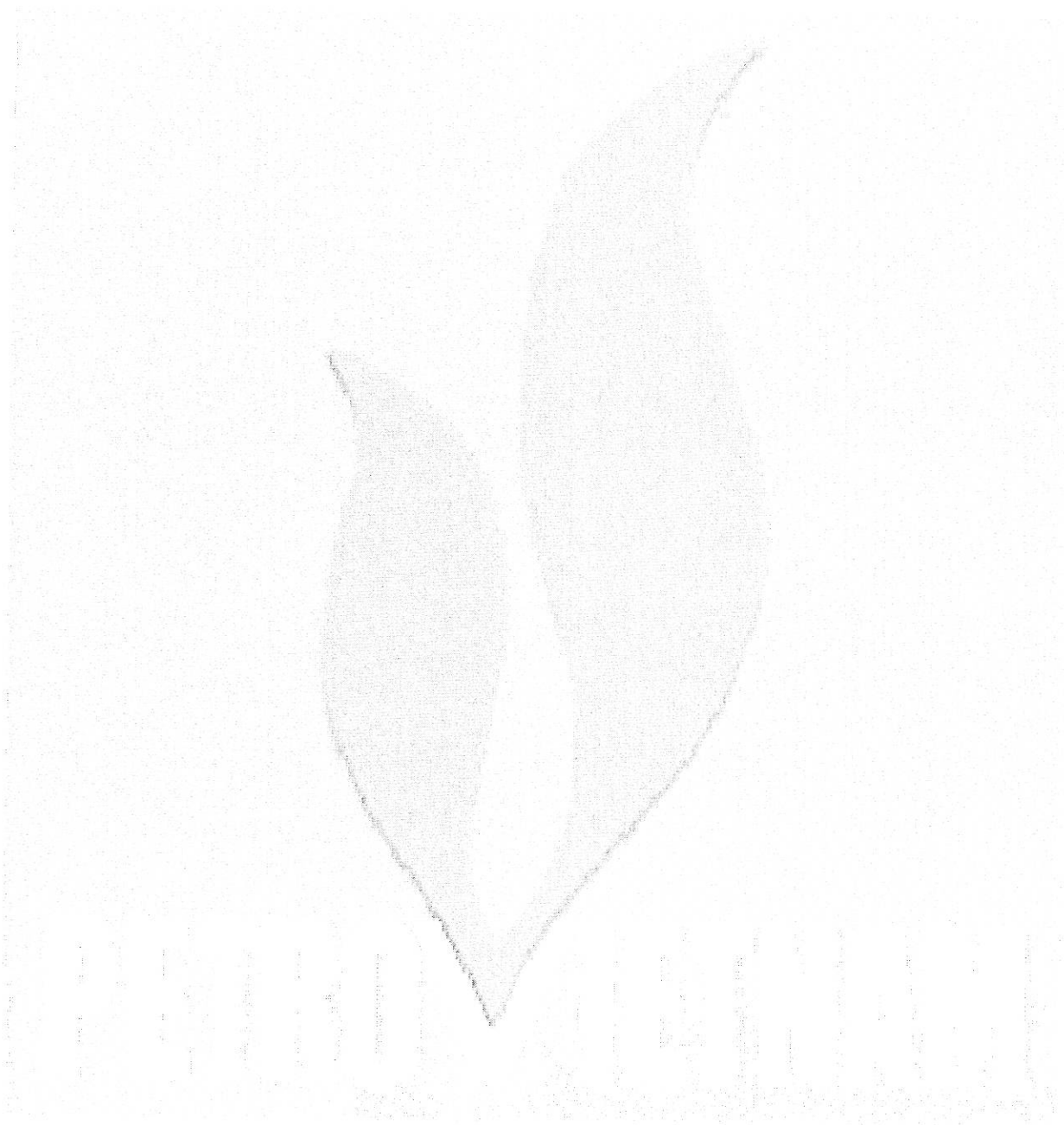
PETRO/VIETNAM

PVC - TH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ THANH HÓA

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa
Điện thoại: 02373 724 668 Fax: 02373 757 886
Website: <http://www.pvc-th.vn> Email: info@pvc-th.vn

Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	4.582.492.506	29.862.997.229
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	744.473.840	4.582.492.506



75
→
Á
H
M

TRÍCH NGANG NHÂN SỰ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Danh sách ban điều hành

a. Hội đồng quản trị

➤ **Họ và tên: Lê Anh Dũng (Chủ tịch HĐQT)**

Ngày tháng năm sinh: 02/9/1974

Hộ khẩu thường trú : P609, Tòa nhà Yên Hòa SunShine, đường Vũ Phạm Hàm, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh quốc tế trường Đại học Griggs Hoa Kỳ

➤ **Họ và tên: Vũ Đức Tiến (Phó chủ tịch)**

Ngày tháng năm sinh: 02/9/1973

Hộ khẩu thường trú : Căn hộ H12, Tòa nhà 96, Phố Định Cung, P. Thanh Xuân, TP Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán ngân hàng

➤ **Họ và tên: Nguyễn Quốc Đạt (Ủy viên)**

Ngày tháng năm sinh: 14/04/1964

Hộ khẩu thường trú : Tổ 11B, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

➤ **Họ và tên: Phạm Văn Tú (Ủy viên)**

Ngày tháng năm sinh: 08/08/1985

Hộ khẩu thường trú : P1106CT4, chung cư Phú Sơn, Phường Phú Sơn, TP. Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

b. Ban Giám Đốc

➤ **Họ và tên: Nguyễn Quốc Đạt – Giám đốc Công ty**

Ngày tháng năm sinh: Ngày 14 tháng 4 năm 1964.

Hộ khẩu thường trú : Tổ 11, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

➤ **Họ và tên: Vũ Thị Hà – Phó Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh: 08/08/1977

Hộ khẩu thường trú : SN 38H, đường Phú Thọ, P. Phú Sơn, TP. Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế Xây dựng

➤ **Họ và tên: Nguyễn Trung Liêm – Phó Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh: 10/11/1968

Hộ khẩu thường trú : Nhà số 3, ngách 211/1, Phố Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

➤ **Họ và tên: Nguyễn Văn Quang – Phó Giám đốc**

Ngày tháng năm sinh : 21/01/1977

Hộ khẩu thường trú : Số 46/4 đường Định Hòa, Phường Đông Cương, TP. Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

➤ **Họ và tên: Trịnh Thị Thương – Kế toán trưởng**

Ngày tháng năm sinh : 5/10/1985

Hộ khẩu thường trú : Lô 361, Khu Tái định cư Đông Vệ, P.Đông Vệ, TP Thanh Hóa.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

c. Ban Kiểm Soát

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Phương – Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách

Ngày tháng năm sinh : 09/12/1989

Hộ khẩu thường trú : SN 55 Phố Nguyễn Hồng, P Tân Sơn, TP Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng

Họ và tên: Phạm Thị Hà – Thành viên BKS

Ngày tháng năm sinh : 08/8/1977

Hộ khẩu thường trú : SN 07/Ngõ 22/Đỗ Hành – P. Đông Sơn – TP. Thanh Hóa.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Họ và tên: Hoàng Ngọc Dũng – Thành viên BKS

Ngày tháng năm sinh : 31/12/1968

Hộ khẩu thường trú : Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT

chữ



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quốc Đạt

